Bài 1 : số đã được lập ở bài tập 1 và của bảng phân bố tần số ghép lớp cho ở bài tập 2 của Bài 1.

Lời giải

Bài 1

Số trung bình cộng của bảng phân bố tần số là

$$\bar{x} = 1170$$

Phương sai của bảng phân bố là:

$$\frac{3(1150-1170)^{2}+6(1160-1170)^{2}+12(1170-1180)^{2}}{30}$$

$$\frac{+6(1180-1190)^{2}+3(1190-1170)^{2}}{30}$$

Bài 2 : Hai lớp 10C, 10D của một trường Trung học phổ thông đồng thời làm bài thi môn Ngữ văn theo cùng một đề thi. Kết quả thi được trình bày ở hai bảng phân bố tần số sau đây:

Điểm thi Ngữ văn của lớp 10C

Điểm thi	5	6	7	8	9	10	Cộng
Tần số	3	7	12	14	3	1	40

Điểm thi Ngữ văn của lớp 10D

Điểm thi	6	7	8	9	Cộng
Tần số	8	18	10	4	40

- a) Tính các số trung bình, phương sai, độ lệch chuẩn của các bảng phân bố đã cho.
- b) Xét xem kết quả làm bài thi của môn Ngữ văn ở lớp nào là đều hơn.

Lời giải

a) Số trung bình cộng điểm thi lớp 10C là:

$$\overline{x} = \frac{1}{40}(3.5 + 6.7 + 7.12 + 8.14 + 9.3 + 10.1) = 7,25$$

$$\overline{x^2} = \frac{1}{40}(3.5^2 + 6.7^2 + 7^2.12 + 8^2.14 + 9^2.3 + 10^2.1) = 53,85$$

Phương sai là:

$$S_x^2 = \overline{x^2} - (\overline{x})^2 = -(7,25)^2 + 53,85 \approx 1,29$$

Độ lệch chuẩn là:

$$S_x = \sqrt{S_x^2} \approx 1.14 \,\text{điểm}$$

Số trung bình cộng điểm thi lớp 10D là:

$$\overline{y} = \frac{1}{40}(6.8 + 7.18 + 8.10 + 9.4) = 7,25$$

$$\overline{y^2} = \frac{1}{40}(8.6^2 + 18.7^2 + 10.8^2 + 4.9^2) = 53,85$$

Phương sai là: $S_x^2 = 53,85 - (7,25)^2 \approx 0,79$

Độ lệch chuẩn là: $S_y = \sqrt{{S_y}^2} \approx 0,89$ điểm

b) Từ câu a ta có: $S_x > S_y$

=> kết quả bài làm môn Văn ở lớp 10D đều hơn kết quả bài thi môn Văn của học sinh lớp 10C.

$$V_{ay} s_x^2 = 120$$

Độ lệch chuẩn của bảng phân bố tần số là:

$$s_x = \sqrt{120} \approx 11$$
 giờ.

Bài 2

Số trung bình cộng của bảng phân bố tần số là

$$\bar{x} \approx 31$$

Phương sai của bảng phân bố là:

$$s_x^2 = 13,3\%.(15-31)^2 + 30\%.(25-31)^2 + 40\%.(35-31)^2 + 16,7\%.(45-31)^2 \approx 84$$

Độ lệch chuẩn của bảng phân bố tần số là:

$$s_x = \sqrt{84} \approx 9,2$$

Bài 3 : Cho hai bảng phân bố tần số ghép lớp

Khối lượng của nhóm cá mè thứ 1

Lớp khối lượng (kg)	[0,6;0,8)	[0,8;1,0)	[1,0;1,2)	[1,2;1,4]	Cộng
Tần số	4	6	6	4	20

Khối lượng của nhóm cá mè thứ 2

Lớp khối lượng (kg)	[0,5;0,7)	[0,7;0,9)	[0,9;1,1)	[1,1;1,3)	[1,3;1,5]	Cộng
Tần số	3	4	6	4	3	20

a) Tính các số trung bình cộng của các bảng phân bố tần số ghép lớp đã cho.

- b) Tính phương sai của các bảng phân bố tần số ghép lớp đã cho.
- c) Xét xem nhóm cá nào có khối lượng đồng đều hơn?

Lời giải

$$a) + b)$$

Nhóm cá thứ 1:

Số trung bình:

$$\bar{x} = \frac{1}{20}(4.0, 7+6.0, 9+6.1, 1+4.1, 3) = 1$$

Phương sai:

$$S_x^2 = \frac{1}{20}(4.0, 7^2 + 6.0, 9^2 + 6.1, 1^2 + 4.1, 3^2) - 1 = 0,042$$

Độ lệch chuẩn: $S_x = 0,2$

Nhóm cá thứ 2:

Số trung bình:

$$\overline{y} = \frac{1}{20}(3.0, 6+4.0, 8+6.1+4.1, 2+3.1, 4) = 1$$

Phương sai:

$$S_y^2 = \frac{1}{20}(3.0, 6^2 + 4.0, 8^2 + 6.1^2 + 4.1, 2^2 + 3.1, 4^2) - 1 = 0,064$$

Độ lệch chuẩn: $S_y = \sqrt{0,064} \approx 0,25$

c) Ta thấy $\overline{x} = \overline{y} = 1$, trọng lượng trung bình hai nhóm cá bằng nhau nhưng $s_y^2 > s_x^2$ chứng tỏ mức độ phân tán các giá trị so với giá trị trung bình của nhóm cá thứ 2 lớn hơn. Nghĩa là khối lượng nhóm cá thứ 1 đồng đều hơn nhóm thứ 2.